

Hà Nội, ngày 13 tháng 06 năm 2025

Số: 388/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 360/2025/TLST-HNGĐ ngày 04/06/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

1-Anh Phạm Quang V, sinh ngày 16/06/1980; Căn cước công dân số 00108002xxxx, do Cục trưởng Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/10/2022; Đăng ký HKTT và nơi ở: Số A ngõ V Đường Đ, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

2-Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 03/04/1979; Căn cước công dân số 06817900xxxx, do Cục trưởng Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/07/2021; Đăng ký HKTT và nơi ở: Tổ 2 B Tập thể G, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Phạm Quang V và chị Nguyễn Thị Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn ngày 12/10/2000 tại UBND phường T, quận B, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Phạm Quang V và chị Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 05/06/2025 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Phạm Quang V và chị Nguyễn Thị Thanh T có 02 con chung là cháu Phạm Nhật L, sinh ngày 06/11/2000 và cháu Phạm Nhật A, sinh

ngày 08/05/2006. Cả hai cháu Phạm Nhật L và Phạm Nhật A đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Phạm Quang V và chị Nguyễn Thị Thanh T xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Phạm Quang V và chị Nguyễn Thị Thanh T xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Phạm Quang V và chị Nguyễn Thị Thanh T.

- Về con chung: Anh Phạm Quang V và chị Nguyễn Thị Thanh T có 02 con chung là cháu Phạm Nhật L, sinh ngày 06/11/2000 và cháu Phạm Nhật A, sinh ngày 08/05/2006. Cả hai cháu Phạm Nhật L và cháu Phạm Nhật A đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Phạm Quang V và chị Nguyễn Thị Thanh T không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Phạm Quang V và chị Nguyễn Thị Thanh T không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0031xxx ngày 03/06/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nguyệt